

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 08/Daesang/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Chi nhánh công ty TNHH Daesang Việt Nam tại Hải Dương
Địa chỉ: Lô 10.1 đường số 1, khu công nghiệp Cẩm Điền – Lương Điền, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.

Email: rdmiwon@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 2600109933-009

Giấy chứng nhận FSSC 22000 số: VN20/00088 ngày chứng nhận 03/03/2025 do SGS United Kingdom Ltd cấp.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: RONG BIỂN HÀN QUỐC

2. Thành phần: Rong biển Hàn Quốc 100%

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

Thời hạn sử dụng: 18 tháng.

+ Ngày sản xuất (NSX), ngày đóng gói (NĐG): được in trên bao bì của sản phẩm.

+ Hạn sử dụng (HSD): 18 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Bao bì: phù hợp an toàn thực phẩm theo quy định Bộ Y tế.

+ Chất liệu: OPP/PP; ... hoặc chất liệu khác phù hợp quy định của Bộ Y tế

+ Bao bì ngoài: hộp carton.

- Quy cách bao gói: 40g, 80g, ... hoặc tùy theo nhu cầu của khách hàng

5. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản

* Cách sử dụng: Ngâm trong nước khoảng 5 phút, sau đó rửa sạch. Rong biển khô sẽ mềm và nở ra như rong biển tươi, thu được lượng rong biển đạt khối lượng gấp 10 lần so với ban đầu. Dùng để nấu canh, xào hoặc trộn làm salad,...

* Đối tượng sử dụng: Tất cả các đối tượng khách hàng.

* Hướng dẫn bảo quản: Đóng kín túi nếu không sử dụng hết một lần. Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

6. Thông tin cảnh báo

Sản phẩm này được thu hoạch tự nhiên từ biển nên có thể dính vỏ sò, tôm, sinh vật biển,... Cần rửa kỹ với nước sạch trước khi sử dụng.



7. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm:

Thương nhân chịu trách nhiệm về sản phẩm:

Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM

Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam.

Đóng gói tại: Chi nhánh Công ty TNHH Daesang Việt Nam tại Hải Dương

Địa chỉ: Lô 10.1 đường số 1, khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.

Xuất xứ: Hàn Quốc

III. Mẫu nhãn sản phẩm: Có mẫu nhãn sản phẩm kèm theo.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

1.1 Các chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên chỉ tiêu	Chi tiết
1	Tên sản phẩm	Rong biển Hàn Quốc
2	Trạng thái	Rong biển khô
3	Màu sắc	Màu xanh đen, màu đặc trưng của rong biển
4	Mùi vị	Mùi đặc trưng của rong biển khô

1.2 Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu (là yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất):

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Năng lượng	kcal/100g	157,2 ~ 235,8
2	Carbohydrat	g/100g	≤ 6
3	Chất đạm	g/100g	16,72 ~ 25,08
4	Chất béo	g/100g	≤ 6
5	Độ ẩm	%	≤ 14%
6	Muối (NaCl)	%	≤ 20%

1.3 Các chỉ tiêu vi sinh vật (là yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất):

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Clostridium perfringens	CFU/g	10
2	E. Coli	MPN/g	0
3	Bacillus cereus	CFU/g	10 ²

33-009
HÀNH
Y TNH
VIỆTN
DƯƠNG
T. HAI

1.4 Hàm lượng kim loại nặng (Theo QCVN 8-2:2011/BYT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Arsen (As) vô cơ	mg/kg	1
2	Chì (Pb)	mg/kg	2

1.5 Hàm lượng độc tố vi nấm (là yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất):

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	15
2	Aflatoxin B1	µg/kg	5

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hải Dương, ngày 03 tháng 04 năm 2025

Chi nhánh công ty TNHH Daesang Việt Nam tại Hải Dương



Park Jung Il





한국 미역

RONG BIỂN HÀN QUỐC

Dried Seaweed

100%
Rong biển
tự nhiên
Tự vùng biển
nam Hàn Quốc

Khối lượng tịnh:
Dành cho người

g



RONG BIỂN HÀN QUỐC

Dried Seaweed

THÀNH PHẦN: Rong biển Hàn Quốc 100%.

- HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:
- Ngâm trong nước khoảng 5 phút, sau đó rửa sạch.
 - Rong biển khô sẽ mềm và nở ra như rong biển tươi, thu được lượng rong biển đậm khối lượng gấp 10 lần so với ban đầu.
 - Dùng để nấu canh, xào hoặc trộn làm salad...

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRONG 100 g	Năng lượng (kcal):	Chất đạm (g):	Chất béo (g):
	157,2 ~ 235,8	16,72 ~ 25,08	≤ 6
	Carbohydrat (g):	≤ 6	Chất béo (g):
		≤ 6	

GỢI Ý MÓN ĂN:

Chuẩn bị: Rong biển Hàn Quốc (10 g) thịt bò (200 g), đậu phụ (200 g), hành ba rọi (100 g).



Mẹo nhỏ: Có thể chế biến rong biển cùng hải sản (ngao, tôm), thịt heo, nấm để món canh thêm ngon.

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Đóng kín túi nếu không sử dụng hết một lần.

Chú ý:

Sản phẩm này được thu hoạch tự nhiên từ biển nên có thể dính vỏ sò, tôm, sinh vật biển... Cần rửa kỹ với nước sạch trước khi sử dụng.

- Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM
- Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
- Đăng gởi tại: CHI NHÃN CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM TẠI HẢI DƯƠNG
- Địa chỉ: Lô 10/1 đường số 1, khu công nghiệp Cẩm Diên - Lương Diên, xã Lương Diên, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Việt Nam
- Số tự công bố 08/DAESANG/2025
- Xuất xứ: Hàn Quốc

HSD: 18 tháng kể từ NSX
NSX, ngày đóng gói (NĐG):
Xem trên bao bì sản phẩm



Tư vấn khách hàng
(024) 3768 0563

BARCODE





AR-25-VD-023973-01-VI / EUVNHC-00318833 - 01- Trang : 1 / 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM TẠI HẢI DƯƠNG

Lô 10.1 đường số 1, khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền, Xã Lương Điền, Huyện Cẩm Giàng
Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NGM22502100117-HN-KA

Mã số mẫu : 743-2025-00019444

Mã số Eol :

005-32410-401568

Tên mẫu :

RONG BIỂN HÀN QUỐC

Tình trạng mẫu :

Mẫu đựng trong túi nhôm

Ngày nhận mẫu :

10/02/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 20/02/2025

Thời gian thử nghiệm :

11/02/2025 - 20/02/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD334 VD (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/ g	ISO 15213-2:2023	Không phát hiện (LOD=10)
2	VD354 VD (a) <i>Escherichia coli</i>	MPN/ g	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)	Không phát hiện (LOD=0)
3	VD340 VD (a) Coliforms	cfu/ g	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	Không phát hiện (LOD=10)
4	VD157 VD (a) Xơ Dinh Dưỡng	g/ 100 g	AOAC 991.43	42.0
5	VD269 VD (a) Muối (NaCl)	%	EVN-R-RD-2-TP-3501 (Ref. FAO Food 14/7-1986)	13.0
6	VD210 VD (a) Độ ẩm	%	EVN-R-RD-2-TP-3496 (Ref. FAO Food 14/7-1986)	10.7
7	VD297 VD (a) Tro tổng	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-3497 (Ref. FAO Food 14/7-1986)	23.8
8	VD821 VD (a) Aflatoxin B1	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
9	VD821 VD (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
10	VDERJ VD (m) Carbohydrat (không bao gồm xơ dinh dưỡng)	g/ 100 g	FAO Food and Nutrition paper 77	1.51
11	VDYL7 VD (a) Chất béo	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-3498 (Ref. FAO Food 14/7-1986)	1.69
12	VDS54 VD (a) Chất đạm	g/ 100 g	TCVN 10034:2013; ISO 1871:2009	20.3
13	VD9T0 VD (m) Năng lượng (bao gồm xơ dinh dưỡng)	kcal/ 100 g	FAO Food and Nutrition paper 77	186

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.



AR-25-VD-023973-01-VI / EUVNHC-00318833 - 01- Trang : 2 / 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ký tên



Trần Thị Mỹ Dung
Giám đốc Chi nhánh Hà Nội



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 10/03/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 10/03/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.
Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.
Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.
Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sacký Hải Đăng xây dựng.
Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sacký Hải Đăng.
(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238. (m): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VLAT-1.1500.





AR-25-VD-029906-01-VI / EUVNHC-00321422 - 02- Trang : 1 / 1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM TẠI HẢI DƯƠNG

Lô 10.1 đường số 1, khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền, Xã Lương Điền, Huyện Cẩm Giàng
Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NGM22502210422-HN-KA

Mã số mẫu : 743-2025-00027226

Mã số Eol :

005-32410-409195

Tên mẫu :

RONG BIỂN HÀN QUỐC

Tình trạng mẫu :

Mẫu đựng trong túi nhựa

Ngày nhận mẫu :

22/02/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 26/02/2025

Thời gian thử nghiệm :

24/02/2025 - 26/02/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD861 VD (a) Chì (Pb)	mg/ kg	AOAC 2015.01	0.14
2	VD2H8 VD (m) Arsen vô cơ (As)	mg/ kg	EVN-R-RD-2-TP-3601 (Ref. IMEP-41)	Phát hiện vết (<0.05)

Phát hiện vết: kết quả $\geq$ LOD và $<$ LOQ

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp

Ký tên

Trần Thị Mỹ Dung
Giám đốc Chi nhánh Hà NộiLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 05/03/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 05/03/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238. (m): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VLAT-1.1500.



AR-25-VD-031660-01-VI / EUVNHC-00322497- Trang : 1 / 1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DAESANG VIỆT NAM TẠI HẢI DƯƠNG

Lô 10.1 đường số 1, khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền, Xã Lương Điền, Huyện Cẩm Giàng
Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NGM22502250534-HN-KA

Mã số mẫu : 743-2025-00030141

Mã số Eol :

005-32410-411284

Tên mẫu :

RONG BIỂN HÀN QUỐC

Tình trạng mẫu :

Mẫu thành phẩm

Ngày nhận mẫu :

26/02/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 01/03/2025

Thời gian thử nghiệm :

26/02/2025 - 28/02/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD398 VD (a) <i>Bacillus cereus</i>	cfu/ g	AOAC 980.31	Không phát hiện (LOD=10)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Trần Thị Mỹ Dung
Giám đốc Chi nhánh Hà Nội



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 05/03/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 05/03/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.